

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ hôn nhân gia đình thụ lý số 807/2017/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017 giữa:

*** Nguyên đơn: Chị Vũ Hồng N**, sinh năm 198X

Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng

Hộ khẩu th- ờng trú và trú tại: 35 tổ 13 C phường T L, quận H, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn: Anh Lê Thanh Th**, sinh năm 197X

Nghề nghiệp: Cán bộ

Hộ khẩu th- ờng trú và trú tại: 35 tổ 13 C phường TL, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 57, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điều 24; điều 27 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Mục 1.1-1.II Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết);

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa :

Chị Vũ Hồng N, sinh năm 198X

Và anh Lê Thanh Th, sinh năm 197X

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

* Về tình cảm: Chị Vũ Hồng N và anh Lê Thanh Th cùng xác định mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, tình cảm không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, cùng thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Hai bên thống nhất xác định vợ chồng có 02 (hai) con chung là Lê Đức T, sinh ngày 29 tháng 8 năm 2007 và Lê Khánh L sinh ngày 26 tháng 11 năm 2013.

Hai bên thống nhất thoả thuận giao cả 02 con chung Lê Đức T và Lê Khánh L cho bố đẻ là anh Lê Thanh Th trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 11/2017 cho đến khi con chung tròn đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung : Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Vũ Hồng N có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

* Về tài sản và nhà ở chung: Hai bên thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung, nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* Về công nợ: Hai bên xác nhận không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* Về án phí : Ghi nhận sự tự nguyện của chị Vũ Hồng N tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003209 ngày 31 - 10- 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, chị N được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG
Thẩm phán

NƠI NHẬN :

- Các đương sự ;
- Viện kiểm sát ND quận H;
- UBND phường BM, quận
H, TP Hà Nội
(GCNKH số 70, quyển số I/2007
Ngày 26.3.2007)
- Lưu hồ sơ vụ án

(đã ký)

Trần Thị Thúy Hà